

Hà Nội, ngày 28 tháng 4 năm 2014

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2014**  
**TỔNG CÔNG TY MAY 10 - CTCP**

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 Tổng Công ty May 10 - CTCP được tổ chức từ 8 giờ 00 ngày 28 tháng 4 năm 2014.

Tổng số có **59** đại biểu tham dự đại diện cho **6.550.748** cổ phần có quyền biểu quyết (chiếm **81,88%** vốn điều lệ).

Sau 2 giờ làm việc khẩn trương với tinh thần trách nhiệm cao, Đại hội đã nhất trí quyết nghị những nội dung sau:

**Điều 1: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thống nhất thông qua toàn văn báo cáo kết quả SXKD năm 2013 và phương hướng nhiệm vụ năm 2014 (có báo cáo chi tiết kèm theo) với một số nội dung chính sau:**

**a. Kết quả thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2013:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	Thực hiện 2012	Năm 2013		So sánh %	
				KH	TH	TH/KH	2013/2012
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	437,05	481,00	539,41	112,14	123,42
2	Doanh thu	"	1.503,66	1.688,00	1.860,05	110,19	123,70
3	Lợi nhuận	"	37,12	39,00	42,52	109,03	114,55
4	Nộp ngân sách	"	20,06	35,42	37,13	104,83	185,09
5	Trích khấu hao	"	73,82	73,00	74,93	102,64	101,50
6	Q.lương trích CP	"	346,49	370,99	414,57	111,75	119,65
7	Lao động BQ	Người	8.080	8.200	8.458	103,15	104,68
8	TNBQ/ng/thg	1000 đồng	4.503,00	4.800,00	5.122,00	106,70	113,74
9	Đầu tư	Tỷ đồng	121,57	241,63	123,99	51,31	101,99
10	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	18,00	18,00	18,00	100,00	100,00

Ghi chú: Doanh thu bao gồm cả doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

**b. Kết quả công tác đầu tư năm 2013:**



Năm 2013 tổng mức đầu tư thực hiện 123,99 tỷ đồng, đạt 51,31% so với kế hoạch, bằng 101,99 % so với cùng kỳ, tập trung vào các hạng mục đầu tư như: Đầu tư đổi mới trang thiết bị hiện đại với công nghệ tiên tiến nhằm tăng năng suất lao động, nâng cao chất lượng sản phẩm; Dự án mở rộng năng lực sản xuất XN Hà Quảng; Đầu tư thiết bị cho dây chuyền thứ 2 dự án Veston Hưng Hà; Cải tạo công trình, vật kiến trúc, hệ thống nhà xưởng và khuôn viên, .....

**c. Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu năm 2014 gồm:**

Stt	Chỉ tiêu	Đơn vị	TH 2013	Kế hoạch 2014	So sánh %
1	Giá trị SXCN	Tỷ đồng	539,41	585,00	108,45
2	Doanh thu	"	1.860,05	2.015,00	108,33
3	Lợi nhuận	"	42,52	45,00	105,83
4	Nộp ngân sách	"	37,13	25,00	67,35
5	Trích khấu hao	"	74,93	75,00	100,09
6	Q.lương trích CP	"	414,57	469,80	113,32
7	Lao động BQ	Người	8.458	9.000	106,29
8	Thu nhập BQ	1000 đồng	5.037	5.556	110,30
9	Đầu tư	Tỷ đồng	102,14	243,28	238,18
10	Tỷ lệ cổ tức/VĐL	%	18%	Tối thiểu 18%	100

Ghi chú: Doanh thu bao gồm cả doanh thu hoạt động SXKD, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

**d. Các dự án đầu tư thực hiện trong năm 2014 và những năm tiếp theo:**

Đơn vị: triệu đồng

Stt	Nội dung đầu tư	Địa điểm	Thời gian khởi công-hoàn thành	Năng lực Thiết kế	Tổng mức đầu tư TH 2013	KH tổng mức đầu tư 2014
I	Các DA dở dang chuyển từ năm 2013					118.672
1	Quy hoạch tổng thể Tổng công ty tới năm 2020 - tầm nhìn tới năm 2030	May 10 - Hà Nội	Q1-4/ 2014			5.000
2	Dự án Veston Hưng Hà- Bước 3	Hưng Hà - Thái Bình	Q1-2/ 2014		20.166,59	25.518
3	Dự án Hà Quảng - Bước	Đồng Hới	Q1-3/		32.311,16	56.923

	2	- Quảng Bình	2014			
4	Xây dựng Khu sản xuất công nghệ cao	Hưng Hà-Thái Bình	Q4/ 2014; Q1,2,3 2015	- Diện tích xây dựng: 12.020 m <sup>2</sup> + Tầng 1: Kho + Tầng 2,3: Sản xuất veston	259,16	20.000
5	Khu KTX Sinh viên và CBCNV các địa phương về học	May 10 - Hà Nội	Q2-4/ 2014	Tòa nhà 6 tầng, 1.430 m <sup>2</sup> xây dựng	33	11.231
<b>II</b>	<b>Các dự án mới triển khai</b>					<b>124.610</b>
1	Đầu tư thay thế MMTB thường xuyên, thiết bị quản lý, và phần mềm quản lý.	Hà Nội và các địa phương	Q1-4/ 2014		49.369,63	87.697
2	Dự án mở rộng năng lực sản xuất Xí nghiệp May Hưng Hà	Hưng Hà-Thái Bình	Q1-2 /2014	Tăng NLSX 3 dây thiết bị may và thiết bị phụ trợ, tăng thêm công suất thiết kế 1,2 tr SMC/năm		8.540
3	Xây dựng mở rộng nhà ăn ca và cải tạo mặt tiền	May 10 - Hà Nội	Q2-4/ 2014			25.000
4	Siêu thị Hưng Hà	Hưng Hà-Thái Bình	Q2/2014	226 m <sup>2</sup>		1.373
5	Xây dựng nhà trẻ May 10 - Hưng Hà	Hưng Hà-Thái Bình	Q4/2014 - Q1/2015	Dự kiến cho 250 cháu, xây dựng nhà 1 tầng (xin 6.400 m <sup>2</sup> đất giáp Veston Hưng Hà)		2.000
6	Cải tạo khuôn viên, hệ thống nhà xưởng, cửa hàng và đầu tư khác				21.850,46	
	<b>Tổng cộng</b>				<b>123.990</b>	<b>243.282</b>

#### e. Kế hoạch đơn giá tiền lương năm 2014:

- Phương thức sản xuất kinh doanh FOB: 18.50% doanh thu
- Phương thức gia công: từ 61% đến 80% doanh thu
- Kinh doanh dịch vụ khác : 2% doanh thu
- Kinh doanh siêu thị tối đa: 15% doanh thu.

- Công ty quyết toán quỹ tiền lương thực hiện trên cơ sở đơn giá tiền lương và doanh thu thực hiện. Trường hợp doanh thu thực hiện cao hơn kế hoạch thì Hội đồng quản trị sẽ xem xét điều chỉnh.

**f. Nhóm giải pháp chủ yếu cần thực hiện trong năm 2014:**

- Nhóm giải pháp về tổ chức và quản lý: cơ cấu lại các chi nhánh để chuyển đổi thành các công ty cổ phần nhằm tăng cường tính chủ động cho các đơn vị theo quy định của pháp luật.

- Nhóm giải pháp về phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt quan tâm về tinh thần và vật chất tới người lao động; tiếp tục phát huy dân chủ, công bằng, công khai; dành nguồn lực thích đáng cho công tác đào tạo phát triển nguồn nhân lực.

- Nhóm giải pháp về thị trường: tập trung thị trường nội địa và các thị trường truyền thống Mỹ, EU và Nhật bản; tập trung vào khâu thiết kế sản phẩm có các bộ sưu tập để chào bán cho các khách hàng nước ngoài, tìm kiếm nguồn nguyên phụ liệu để chủ động phát triển các đơn hàng theo phương thức kinh doanh ODM; phát triển các ngành nghề kinh doanh thương mại, dịch vụ, ...

- Nhóm giải pháp về đầu tư và nguồn vốn đầu tư: cơ cấu lại các nguồn vốn đầu tư để tập trung cho dự án, tranh thủ tìm kiếm nguồn vốn vay của khách hàng và ưu đãi của Nhà nước, kết hợp sử dụng nguồn vốn khấu hao TSCĐ, nguồn vốn vay ngân hàng hiệu quả.

- Nhóm các giải pháp khác: các giải pháp đã được thực hiện tốt và hiệu quả trong năm 2013 tiếp tục được duy trì, rút ra bài học kinh nghiệm và cải tiến đảm bảo đạt hiệu quả cao nhất trong năm 2014

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo, giám sát, tổ chức thực hiện các nhóm giải pháp nêu trên.

- Điều 2:** 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị về công tác quản trị năm 2013 và định hướng phát triển năm 2014: (Có báo cáo chi tiết kèm theo)
- Điều 3:** 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thống nhất thông qua báo cáo tài chính năm 2013 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán KPMG:  
(có báo cáo chi tiết kèm theo)
- Điều 4:** 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thống nhất thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2013:  
(có báo cáo chi tiết kèm theo)
- Điều 5:** 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thống nhất thông qua đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2014 như sau: Công ty TNHH Kiểm toán KPMG.
- Điều 6:** 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thống nhất thông qua tờ trình phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ năm 2013 như sau: (Có tờ trình chi tiết kèm theo) *Đơn vị: triệu đồng*

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Nợ phải trả	Thực hiện 2013
1	Lợi nhuận thực hiện (lợi nhuận trước thuế)	39,000	42,515
2	Thuế TNDN phải nộp		13,028
3	Lợi nhuận năm trước mang sang (lợi nhuận sau quyết toán thuế)		12,939
4	Lợi nhuận tạm giữ lại chưa phân phối = (1) x 10% (tạm giữ lại chờ quyết toán thuế 2013)		4,252
5	Lợi nhuận sau thuế = (1)-(2)+(3)-(4)	31,350	38,174
6	Lãi cổ tức phải trả (KH 2013 là 18%; thực hiện 18%)		14,400
7	Quỹ dự phòng tài chính 5% và quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ 5% = (5) x 10%		3,817
8	Lợi nhuận còn lại trích lập các quỹ (5-6-7)		19,957
8.1	Quỹ đầu tư phát triển = (8) x 29%		6,154
8.2	Quỹ khen thưởng = (8) * 40%		7,983
8.3	Quỹ phúc lợi = (8) x 20%		3,992
8.4	Thưởng HĐQT, BKS và kinh phí ngoại giao (3%) = (5) x 3%		1,145

8.5	Trích thưởng HĐQT, BKS 10%/phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch ( $P_{\text{thực hiện}} - P_{\text{KH}} (\text{theo ĐHĐCĐ})$ ) x 10%	
-----	---	--

682

Tỷ lệ chi trả cổ tức năm 2012: 18%/ mệnh giá, bằng tiền VNĐ.

**Điều 7: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thông nhất thông qua tờ trình thù lao cho Hội đồng quản trị, ban kiểm soát; mức thưởng Hội đồng quản trị, ban kiểm soát, ban điều hành và chi phí ngoại giao (có tờ trình chi tiết kèm theo)**

**a. Thù lao Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2013:**

Năm 2013 là 4,0%/lợi nhuận sau thuế tương đương 1.526.000.000 đồng.

**b. Mức thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và chi phí ngoại giao năm 2013:**

Trong năm 2013, Hội đồng quản trị, ban Kiểm soát và Ban Điều hành Tổng công ty đã nêu cao tinh thần trách nhiệm, tận tâm, tận lực phối hợp chặt chẽ trong công tác lãnh đạo, điều hành và hoàn thành có hiệu quả các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, đưa thương hiệu May 10 ngày càng có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế. Đại hội cổ đông năm 2014 thống nhất mức thưởng năm 2013 như sau:

- Thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành và kinh phí ngoại giao là 3% trên lợi nhuận sau thuế.

- Trích thưởng Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành là 10% trên lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

**c. Kế hoạch thù lao HĐQT, Ban KS và mức thưởng HĐQT, Ban kiểm soát, Ban điều hành và kinh phí ngoại giao năm 2014 như sau:**

- Thù lao của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát là 4% trên lợi nhuận sau thuế.

- Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát, ban điều hành và kinh phí ngoại giao không quá 3% trên lợi nhuận sau thuế.

- Thưởng HĐQT, Ban kiểm soát và ban điều hành không quá 10% trên phần lợi nhuận sau thuế vượt kế hoạch.

**Điều 8: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội biểu quyết không thông qua việc đưa cổ phiếu Tổng Công ty vào giao dịch trên thị trường chứng khoán có tổ chức trong năm 2014 (có tờ trình chi tiết kèm theo)**

**Điều 9: 100% số cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội thông nhất thông qua tờ trình về việc sáp xếp cổ phần hóa các Xí nghiệp**

**thành viên thuộc Tổng Công ty May 10 – CTCP (có tờ trình chi tiết kèm theo)**

1. Thời gian thực hiện: dự kiến từ năm 2014 đến 31/12/2016. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chỉ đạo việc xây dựng và phê duyệt Phương án chi tiết cho từng đơn vị căn cứ vào các nội dung cơ bản nêu trên; quyết định thời điểm thực hiện căn cứ vào điều kiện thị trường và tình hình hoạt động của từng đơn vị.
2. Trường hợp phải thay đổi tên đăng ký kinh doanh cho phù hợp với quy định của pháp luật, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét quyết định.
3. Trong vòng 30 ngày làm việc kể từ ngày Hội đồng quản trị Tổng Công ty thừa ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông phê duyệt Phương án chi tiết cho từng đơn vị, các cổ đông của Công ty mới thành lập phải tiến hành Đại hội đồng cổ đông để thông qua Điều lệ, bầu Hội đồng quản trị, Giám đốc Công ty phù hợp với các quy định của Pháp luật.
4. Uỷ quyền cho HĐQT triển khai thực hiện phương án theo đúng quy định của Pháp luật và Điều lệ tổ chức hoạt động của Tổng Công ty May 10 - CTCP.

**Điều 10: Ủy quyền cho HĐQT Tổng Công ty May 10 – CTCP tổ chức thực hiện các nội dung trên theo đúng chức năng nhiệm vụ quy định tại Điều lệ Tổng Công ty và những quy định của pháp luật hiện hành.**

Toàn văn Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2014 của Tổng Công ty May 10 – CTCP được 100% cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội nhất trí thông qua vào hồi 10h00 ngày 28/4/2014. *m*

